

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2019 - 2020
TỪ TUẦN HỌC 06

Lớp Toàn Trường Khoa 7

Bắt đầu từ 16/9/2019

BẢNG THAM CHIẾU TUẦN HỌC														
Tuần	Từ	Đến	Tuần	Từ	Đến	Tuần	Từ	Đến	Tuần	Từ	Đến	Tuần	Từ	Đến
1	12/8/19	18/8/19	11	21/10/19	27/10/19	21 (thứ 3)	30/12/19	05/01/20	31	09/3/20	15/3/20	41	18/5/20	24/5/20
2	19/8/19	25/8/19	12	28/10/19	03/11/19	22 (thứ 4)	06/01/20	12/01/20	32 (thứ 4)	16/3/20	22/3/20	42	25/5/20	31/5/20
3	26/8/19	01/9/19	13	04/11/19	10/11/19	23	13/01/20	19/01/20	33 (thứ 5)	23/3/20	29/3/20	43	01/6/20	07/6/20
4	02/9/19	08/9/19	14	11/11/19	17/11/19	24	20/01/20	26/01/20	34	30/3/20	05/4/20	44	08/6/20	14/6/20
5	09/9/19	15/9/19	15	18/11/19	24/11/19	25	27/01/20	02/02/20	35	06/4/20	12/4/20	45 (thứ 1)	15/6/20	21/6/20
6	16/9/19	22/9/19	16	25/11/19	01/12/19	26	03/02/20	09/02/20	36	13/4/20	19/4/20	46 (thứ 2)	22/6/20	28/6/20
7	23/9/19	29/9/19	17	02/12/19	08/12/19	27	10/02/20	16/02/20	37	20/4/20	26/4/20	47	29/6/20	05/7/20
8	30/9/19	06/10/19	18	09/12/19	15/12/19	28	17/02/20	23/02/20	38	27/4/20	03/5/20	48	06/7/20	12/7/20
9	07/10/19	13/10/19	19	16/12/19	22/12/19	29	24/02/20	01/3/20	39	04/5/20	10/5/20	49	13/7/20	19/7/20
10	14/10/19	20/10/19	20	23/12/19	29/12/19	30	02/3/20	08/3/20	40	11/5/20	17/5/20	50	20/7/20	26/7/20

BẢNG THAM CHIẾU TIẾT HỌC											
Buổi	Tiết	Từ	Đến	Buổi	Tiết	Từ	Đến	Buổi	Tiết	Từ	Đến
Sáng	1	7:00	7:45	Chiều	7	13:00	13:45	Tối	13	18:00	18:45
	2	7:45	8:30		8	13:45	14:30		14	18:45	19:30
	3	8:30	9:15		9	14:30	15:15		15	19:30	20:15
	4	9:30	10:15		10	15:30	16:15		16	20:15	21:00
	5	10:15	11:00		11	16:15	17:00		Riêng môn giáo dục thể chất tiết 123 bắt đầu từ 06 giờ.		
	6	11:00	11:45		12	17:00	17:45				

Thứ	Tiết	Phòng	Lớp	Tên học phần	Lý thuyết	Thực hành	Hình thức thi	Tuần học (dự kiến)	Thời gian thi (dự kiến)	Nhóm	Nhóm lớp	TT trên lớp	Họ tên giảng viên		Ghi chú
			19CKO-TT	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô TT Khóa 7											
2	10 → 12	T4-01	19CKO-TT	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Phan Tuấn	Kiệt	
2	7 → 9	T4-01	19CKO-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Huỳnh Châu Anh	Khoa	
3	7 → 9	T4-01	19CKO-TT	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	11->18	30/12/2019	GCB113	19CKO-TT, 19QTK-TT	all	Trương Thị Mỹ	Dung	
4	10 → 12	T4-01	19CKO-TT	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Phan Tuấn	Kiệt	
4	7 → 9	T4-01	19CKO-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Huỳnh Châu Anh	Khoa	
5	10 → 12	B. Chuyển 4	19CKO-TT	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB42	19CKO-TT, 19TIN-TT	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
5	7 → 9	T4-01	19CKO-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Huỳnh Châu Anh	Khoa	
6	7 → 9	T4-01	19CKO-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Huỳnh Châu Anh	Khoa	
			19QTK-TT	Đại học Quản trị kinh doanh TT Khóa 7											
2	10 → 12	C3-09	19QTK-TT	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Ngô Hồ Anh	Khôi	
2	7 → 9	T4-02	19QTK-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Phạm Đình	Quốc	
3	10 → 12	B. Chuyển 4	19QTK-TT	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB43	19QTK-TT, 19XET-TT	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
3	7 → 9	T4-01	19QTK-TT	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	11->18	30/12/2019	GCB113	19CKO-TT, 19QTK-TT	all	Trương Thị Mỹ	Dung	
4	10 → 12	C3-09	19QTK-TT	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Ngô Hồ Anh	Khôi	
4	7 → 9	T4-02	19QTK-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Phạm Đình	Quốc	
5	7 → 9	T4-02	19QTK-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Phạm Đình	Quốc	
6	7 → 9	T4-02	19QTK-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Phạm Đình	Quốc	
			19TIN-TT	Đại học Công nghệ thông tin TT Khóa 7											
2	4 → 6	C3-09	19TIN-TT	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Ngô Hồ Anh	Khôi	
3	1 → 3	T4-05	19TIN-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Nguyễn Hai	Khoa	
3	4 → 6	C3-09	19TIN-TT	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Ngô Hồ Anh	Khôi	
4	1 → 3	T4-05	19TIN-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Nguyễn Hai	Khoa	
5	1 → 3	T4-05	19TIN-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Nguyễn Hai	Khoa	
5	10 → 12	B. Chuyển 4	19TIN-TT	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB42	19CKO-TT, 19TIN-TT	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
6	1 → 3	T4-05	19TIN-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Nguyễn Hai	Khoa	
			19XET-TT	Đại học Kỹ thuật Xét nghiệm y học TT Khóa 7											
2	10 → 12	T4-05	19XET-TT	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
2	7 → 9	T4-05	19XET-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Đặng Vũ Hoài	Nhân	

Thứ	Tiết	Phòng	Lớp	Tên học phần	Lý thuyết	Thực hành	Hình thức thi	Tuần học (dự kiến)	Thời gian thi (dự kiến)	Nhóm	Nhóm lớp	TT trên lớp	Họ tên giảng viên		Ghi chú
3	10 → 12	B. Chuyên 4	19XET-TT	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB43	19QTK-TT, 19XET-TT	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
3	7 → 9	T4-05	19XET-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Đặng Vũ Hoài	Nhân	
4	7 → 9	T4-05	19XET-TT	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Lê Văn	Ri	Bắt đầu từ tuần 7
5	7 → 9	T4-05	19XET-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Đặng Vũ Hoài	Nhân	
6	7 → 9	T4-05	19XET-TT	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6,7,8,11	30/12/2019			all	Đặng Vũ Hoài	Nhân	
			DH19CKD01	Đại học Kỹ thuật cơ khí động lực 01 Khóa 7											
2	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19CKD01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB108	DH19CKD01, DH19KTR01	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
2	7 → 9	D1-03	DH19CKD01	Quản trị dự án phát triển sản phẩm	30	0	Tự luận	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Dư Quốc	Chi	
3	7 → 9	D1-02	DH19CKD01	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB95	DH19CKD01, DH19OTO09	all	Nguyễn Hải	Đặng	
5	10 → 12	D1-03	DH19CKD01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
6	10 → 12	D1-02	DH19CKD01	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB95	DH19CKD01, DH19OTO09	all	Nguyễn Hải	Đặng	
			DH19CNT01	Đại học Công nghệ thực phẩm 01 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19CNT01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB109	DH19CNT01, 1/2 DH19CNT02	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
3	1 → 3	D3-07	DH19CNT01	Hóa học đại cương	45	0	Trắc nghiệm	6->15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKC4	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
4	1 → 3	D1-03	DH19CNT01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đào Thị	Thái	
5	1 → 3	D3-07	DH19CNT01	Hóa học đại cương	45	0	Trắc nghiệm	6->15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKC4	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
6	1 → 3	D1-07	DH19CNT01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 → 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB51	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Trần Thanh	Ngân	
			DH19CNT02	Đại học Công nghệ thực phẩm 02 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19CNT02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB109	DH19CNT01, 1/2 DH19CNT02	1->30	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
2	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19CNT02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB110	DH19TIN04, 2/2 DH19CNT02	31->hết	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
3	1 → 3	D3-07	DH19CNT02	Hóa học đại cương	45	0	Trắc nghiệm	6->15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKC4	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
4	1 → 3	D2-01	DH19CNT02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huệ	Thư	
5	1 → 3	D3-07	DH19CNT02	Hóa học đại cương	45	0	Trắc nghiệm	6->15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKC4	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
6	1 → 3	D1-07	DH19CNT02	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 → 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB51	DH19CNT01, DH19CNT02	all	Trần Thanh	Ngân	
			DH19DUO01	Đại học Dược học 01 Khóa 7											
2	10 → 12	C4-03	DH19DUO01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đoàn Thị	Loan	
3	1 → 3	C3-03	DH19DUO01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
3	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19DUO01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB123	DH19DUO01, 1/2 DH19TCN02	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
4	10 → 12	D3-02	DH19DUO01	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY14	DH19DUO01, DH19DUO02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
5	1 → 3	C3-03	DH19DUO01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
5	10 → 12	D3-02	DH19DUO01	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY14	DH19DUO01, DH19DUO02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
			DH19DUO02	Đại học Dược học 02 Khóa 7											
2	10 → 12	C4-04	DH19DUO02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
3	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19DUO02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB124	DH19DUO02, 2/2 DH19TCN02	all	Võ Thành	Trình	Ký túc xá
3	7 → 9	C3-03	DH19DUO02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Thiện	Bắt đầu từ tuần 7
4	10 → 12	D3-02	DH19DUO02	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY14	DH19DUO01, DH19DUO02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
5	10 → 12	D3-02	DH19DUO02	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY14	DH19DUO01, DH19DUO02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
6	7 → 9	C3-03	DH19DUO02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Thiện	Bắt đầu từ tuần 7
			DH19HAY01	Đại học Kỹ thuật hình ảnh y học 01 Khóa 7											
2	4 → 6	D2-07	DH19HAY01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
3	1 → 3	D2-07	DH19HAY01	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY17	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Văn	Ri	Bắt đầu từ tuần 7
3	10 → 12	D1-07	DH19HAY01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB54	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
4	1 → 3	D3-06	DH19HAY01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR11	1/3&2/3	1->60	Lương Tú	Ngân	
4	1 → 3	D3-08	DH19HAY01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR4	DH19YKH05, 3/3 DH19HAY01	61->hết	Lê Thị Diễm	Lan	
4	4 → 6	D2-07	DH19HAY01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
5	1 → 3	D2-07	DH19HAY01	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY17	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Văn	Ri	Bắt đầu từ tuần 7
5	10 → 12	D1-07	DH19HAY01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB54	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (dự kiến)	THỜI GIAN THI (dự kiến)	NHÓM	NHÓM LỚP	TT TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN		GHI CHÚ
6	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19HAY01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	D2-07	DH19HAY01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
			DH19KTO01	Đại học Kế toán 01 Khóa 7											
2	1 → 3	C3-09	DH19KTO01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
3	1 → 3	C3-01	DH19KTO01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB58	DH19KTO01, DH19QTN01	all	Lê Đại	Nghiệp	
4	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19KTO01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB128	DH19KTO01, 1/2 DH19KTO03	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
4	4 → 6	D1-06	DH19KTO01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Thị Diễm	Lan	
5	1 → 3	C3-01	DH19KTO01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB58	DH19KTO01, DH19QTN01	all	Lê Đại	Nghiệp	
6	1 → 3	C3-09	DH19KTO01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
			DH19KTO02	Đại học Kế toán 02 Khóa 7											
3	4 → 6	C3-07	DH19KTO02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
4	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19KTO02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB129	DH19KTO02, 2/2 DH19KTO03	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
4	4 → 6	D1-08	DH19KTO02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
5	4 → 6	C4-01	DH19KTO02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB126	DH19KTO02, DH19KTO03	all	Lê Đại	Nghiệp	
6	1 → 3	C3-08	DH19KTO02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
6	4 → 6	C4-01	DH19KTO02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB126	DH19KTO02, DH19KTO03	all	Lê Đại	Nghiệp	
			DH19KTO03	Đại học Kế toán 03 Khóa 7											
3	1 → 3	T3-01	DH19KTO03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC9	DH19KTO03, 3/3 DH19LUA02	all	Kiều Tiến	Bình	
4	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19KTO03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB129	DH19KTO02, 2/2 DH19KTO03	26->hết	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
4	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19KTO03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB128	DH19KTO01, 1/2 DH19KTO03	1->25	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
4	4 → 6	D2-04A	DH19KTO03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Mai Trúc	Phương	
5	1 → 3	T3-01	DH19KTO03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC9	DH19KTO03, 3/3 DH19LUA02	all	Kiều Tiến	Bình	
5	4 → 6	C4-01	DH19KTO03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB126	DH19KTO02, DH19KTO03	all	Lê Đại	Nghiệp	
6	4 → 6	C4-01	DH19KTO03	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB126	DH19KTO02, DH19KTO03	all	Lê Đại	Nghiệp	
			DH19KTR01	Đại học Kiến trúc 01 Khóa 7											
2	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19KTR01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB108	DH19CKD01, DH19KTR01	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
3	10 → 12	D2-08	DH19KTR01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR2	DH19KTR01, DH19QLD01	all	Đào Thị	Thái	
3	4 → 6	D2-05A	DH19KTR01	Hình học họa hình	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Đan	Quỳnh	
4	1 → 5	D2-05A	DH19KTR01	Hội họa 1	0	60	Thực hành tại lớp	6-> 19 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Hoàng	Nam	
5	4 → 6	D2-05A	DH19KTR01	Hình học họa hình	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Đan	Quỳnh	
6	7 → 11	D2-05A	DH19KTR01	Hội họa 1	0	60	Thực hành tại lớp	6-> 19 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Hoàng	Nam	
			DH19LKT01	Đại học Luật kinh tế 01 Khóa 7											
2	7 → 9	D1-02	DH19LKT01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB52	DH19LKT01, DH19QLT01	all	Trần Thanh	Ngân	
3	4 → 6	C3-06	DH19LKT01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC23	1/3 & 2/3	1->64	Trần Văn	Thiện	
3	4 → 6	T3-01	DH19LKT01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC10	3/3 DH19LKT01, DH19QLD01	65->hết	Trần Huỳnh	Khang	
4	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19LKT01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB101	2/2 DH19LKT01, DH19QHC01	51->hết	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau công trường, bắt đầu 6g00 sáng
4	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19LKT01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB100	1/2 DH19LKT01, DH19QTN01	1->51	Nguyễn Thành	Trung	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
5	1 → 3	D1-01	DH19LKT01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR8	2/2	56->hết	Đoàn Thị	Loan	
5	1 → 3	D2-04A	DH19LKT01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR7	1/2	1->55	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
5	4 → 6	C3-06	DH19LKT01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC23	1/3 & 2/3	1->64	Trần Văn	Thiện	
5	4 → 6	C3-07	DH19LKT01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC10	3/3 DH19LKT01, DH19QLD01	65->hết	Trần Huỳnh	Khang	
			DH19LUA01	Đại học Luật 01 Khóa 7											
2	4 → 6	C3-07	DH19LUA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC25	1/3 & 2/3	1->60	Trần Văn	Thiện	
3	4 → 6	D2-02	DH19LUA01	Tâm lý học đại cương	30	0	Tự luận	7->18 (trừ 9,10)	30/12/2019	GL25	DH18QHC01, DH19LUA01	all	Tổng Kim	Son	Bắt đầu từ tuần 7
4	4 → 6	C3-07	DH19LUA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC25	1/3 & 2/3	1->60	Trần Văn	Thiện	
4	7 → 9	C3-04	DH19LUA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC8	DH19QHC01, 3/3 DH19LUA01	61->hết	Trần Văn	Nhuộm	
5	1 → 3	D3-03	DH19LUA01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR3	3/3 DH19XDU01, 3/3 DH19LUA01	61->hết	Phạm Hoàng	Yến	

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (đợt kiểm)	THỜI GIAN THI (đợt kiểm)	NHÓM	NHÓM LỚP	T.T. TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN		GHI CHÚ
5	1 → 3	D3-04A	DH19LUA01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR9	1\3&2\3	1->60	Lê Thị Diễm	Lan	
5	10 → 12	B. Chuyên 3	DH19LUA01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau công trường
6	7 → 9	T3-01	DH19LUA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC8	DH19QHC01, 3\3 DH19LUA01	61->hết	Trần Văn	Nhuộm	
			DH19LUA02	Đại học Luật 02 Khóa 7											
2	10 → 12	B. Chuyên 3	DH19LUA02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Võ Thành	Trình	Sau công trường
3	1 → 3	C3-05	DH19LUA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC26	1\3 & 2\3	1->60	Bùi Thị Diễm	Trình	
3	1 → 3	T3-01	DH19LUA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC9	DH19KTO03, 3\3 DH19LUA02	61->hết	Kiều Tiến	Bình	
5	1 → 3	C3-05	DH19LUA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC26	1\3 & 2\3	1->60	Bùi Thị Diễm	Trình	
5	1 → 3	T3-01	DH19LUA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC9	DH19KTO03, 3\3 DH19LUA02	61->hết	Kiều Tiến	Bình	
5	4 → 6	C3-01	DH19LUA02	Tâm lý học đại cương	30	0	Tự luận	7->18 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Tổng Kim	Son	Bắt đầu từ tuần 7
6	1 → 3	D1-03	DH19LUA02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR5	DH19QTD05, 3\3 DH19LUA02	61->hết	Lê Trung	Kiên	
6	1 → 3	D3-03	DH19LUA02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR10	1\3&2\3	1->60	Đào Thị	Thái	
			DH19NNA01	Đại học Ngôn ngữ Anh 01 Khóa 7											
2	10 → 12	D1-02	DH19NNA01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB53	DH19NNA01,DH19NNA02, DH19QLD01	all	Trần Thanh	Ngân	
2	4 → 6	D1-08	DH19NNA01	Nghe nói 1	45	0	Trắc nghiệm	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Lê Trung	Kiên	
3	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19NNA01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB117	DH19NNA01, 1\2 DH19NNA03	all	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau công trường, bắt đầu 6g00 sáng
3	4 → 6	C3-03	DH19NNA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Nhuộm	Bắt đầu từ tuần 7
6	4 → 6	C3-03	DH19NNA01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Nhuộm	Bắt đầu từ tuần 7
			DH19NNA02	Đại học Ngôn ngữ Anh 02 Khóa 7											
2	10 → 12	D1-02	DH19NNA02	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB53	DH19NNA01,DH19NNA02, DH19QLD01	all	Trần Thanh	Ngân	
3	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19NNA02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB118	DH19NNA02, 2\2 DH19NNA03	all	Nguyễn Thành	Trung	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
4	10 → 12	D1-01	DH19NNA02	Nghe nói 1	45	0	Trắc nghiệm	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Hai	Khoa	
4	7 → 9	C3-03	DH19NNA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	Bắt đầu từ tuần 7
5	7 → 9	C3-03	DH19NNA02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	Bắt đầu từ tuần 7
			DH19NNA03	Đại học Ngôn ngữ Anh 03 Khóa 7											
2	10 → 12	D1-08	DH19NNA03	Nghe nói 1	45	0	Trắc nghiệm	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
2	7 → 9	C3-03	DH19NNA03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
3	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19NNA03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB117	DH19NNA01, 1\2 DH19NNA03	1->25	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau công trường, bắt đầu 6g00 sáng
3	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19NNA03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB118	DH19NNA02, 2\2 DH19NNA03	25->hết	Nguyễn Thành	Trung	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
4	10 → 12	C3-03	DH19NNA03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
5	1 → 3	D2-02	DH19NNA03	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB62	DH19QTK07, DH19NNA03	all	Trần Thanh	Ngân	
			DH19OTO01	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 01 Khóa 7											
2	7 → 9	D3-07	DH19OTO01	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB91	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Nguyễn Văn	Giang	
3	10 → 12	D3-02	DH19OTO01	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK12	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Mai Thanh	Thị	
4	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19OTO01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB44	DH19OTO01, 1\2 DH19OTO03	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
4	7 → 9	D3-07	DH19OTO01	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB91	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Nguyễn Văn	Giang	
6	7 → 9	D2-06	DH19OTO01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đoàn Thị	Loan	
			DH19OTO02	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 02 Khóa 7											
2	7 → 9	D3-07	DH19OTO02	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB91	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Nguyễn Văn	Giang	
3	10 → 12	D3-02	DH19OTO02	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK12	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Mai Thanh	Thị	
4	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19OTO02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB45	DH19OTO02, 2\2 DH19OTO03	all	Võ Thành	Trình	Ký túc xá
4	7 → 9	D3-07	DH19OTO02	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB91	DH19OTO01, DH19OTO02	all	Nguyễn Văn	Giang	
6	7 → 9	D2-03	DH19OTO02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
			DH19OTO03	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 03 Khóa 7											
2	7 → 9	D2-07	DH19OTO03	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB92	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Nguyễn Hải	Đăng	
3	7 → 9	D2-01	DH19OTO03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Thị Diễm	Lan	
4	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19OTO03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB44	DH19OTO01, 1\2 DH19OTO03	1->30	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (đợt kiểm)	THỜI GIAN THI (đợt kiểm)	NHÓM	NHÓM LỚP	T.T. TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN		GHI CHÚ
4	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19OTO03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB45	DH19OTO02, 2/2 DH19OTO03	31->hết	Võ Thành	Trình	Ký túc xá
5	7 → 9	D2-07	DH19OTO03	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB92	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Nguyễn Hải	Đặng	
6	10 → 12	D1-07	DH19OTO03	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK13	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Mai Thanh	Thì	
			DH19OTO04	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 04 Khóa 7											
2	7 → 9	D2-07	DH19OTO04	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB92	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Nguyễn Hải	Đặng	
3	7 → 9	D2-03	DH19OTO04	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
4	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19OTO04	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB96	DH19OTO04, 1/2 DH19OTO06	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
5	7 → 9	D2-07	DH19OTO04	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB92	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Nguyễn Hải	Đặng	
6	10 → 12	D1-07	DH19OTO04	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK13	DH19OTO03, DH19OTO04	all	Mai Thanh	Thì	
			DH19OTO05	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 05 Khóa 7											
2	7 → 9	D1-06	DH19OTO05	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đoàn Thị	Loan	
3	7 → 9	D3-07	DH19OTO05	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK14	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Phan Tuấn	Kiệt	
4	10 → 12	B. Chuyên 3	DH19OTO05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB97	DH19OTO05, 2/2 DH19OTO06	all	Nguyễn Lâm Minh	Đặng	Sau cổng trường
5	10 → 12	D3-07	DH19OTO05	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB93	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Nguyễn Hải	Đặng	
6	7 → 9	D3-07	DH19OTO05	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB93	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Nguyễn Hải	Đặng	
			DH19OTO06	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 06 Khóa 7											
2	7 → 9	D2-05A	DH19OTO06	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
3	7 → 9	D3-07	DH19OTO06	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK14	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Phan Tuấn	Kiệt	
4	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19OTO06	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB96	DH19OTO04, 1/2 DH19OTO06	1->30	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
4	10 → 12	B. Chuyên 3	DH19OTO06	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB97	DH19OTO05, 2/2 DH19OTO06	31->hết	Nguyễn Lâm Minh	Đặng	Sau cổng trường
5	10 → 12	D3-07	DH19OTO06	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB93	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Nguyễn Hải	Đặng	
6	7 → 9	D3-07	DH19OTO06	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB93	DH19OTO05, DH19OTO06	all	Nguyễn Hải	Đặng	
			DH19OTO07	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 07 Khóa 7											
2	10 → 12	D2-07	DH19OTO07	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB94	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Trương Quốc	Tuấn	
3	10 → 12	B. Chuyên 5	DH19OTO07	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB98	DH19OTO07, 1/2 DH19OTO09	all	Nguyễn Thành	Trung	Sau cổng trường
3	7 → 9	D2-07	DH19OTO07	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB94	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Trương Quốc	Tuấn	
4	7 → 9	D1-07	DH19OTO07	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK15	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Phan Tuấn	Kiệt	
5	7 → 9	D2-01	DH19OTO07	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Trung	Kiên	
			DH19OTO08	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 08 Khóa 7											
2	10 → 12	D2-07	DH19OTO08	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB94	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Trương Quốc	Tuấn	
3	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19OTO08	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB99	DH19OTO08, 2/2 DH19OTO09	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
3	7 → 9	D2-07	DH19OTO08	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB94	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Trương Quốc	Tuấn	
4	7 → 9	D1-07	DH19OTO08	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCK15	DH19OTO07, DH19OTO08	all	Phan Tuấn	Kiệt	
5	7 → 9	D2-03	DH19OTO08	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
			DH19OTO09	Đại học Công nghệ kỹ thuật ô tô 09 Khóa 7											
2	7 → 9	D1-01	DH19OTO09	Nhập môn ngành công nghệ kỹ thuật ô tô	45	0	Trắc nghiệm	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Phan Tuấn	Kiệt	
3	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19OTO09	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB99	DH19OTO08, 2/2 DH19OTO09	31->hết	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
3	10 → 12	B. Chuyên 5	DH19OTO09	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB98	DH19OTO07, 1/2 DH19OTO09	1->30	Nguyễn Thành	Trung	Sau cổng trường
3	7 → 9	D1-02	DH19OTO09	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB95	DH19CKD01, DH19OTO09	all	Nguyễn Hải	Đặng	
5	10 → 12	D2-03	DH19OTO09	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Trung	Kiên	
6	10 → 12	D1-02	DH19OTO09	Vật lý đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB95	DH19CKD01, DH19OTO09	all	Nguyễn Hải	Đặng	
			DH19QHC01	Đại học Quan hệ công chúng 01 Khóa 7											
3	1 → 3	D1-06	DH19QHC01	Kinh tế học	30	0	Trắc nghiệm	7->18 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Trần Trung	Chuyên	Bắt đầu từ tuần 7
4	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19QHC01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB101	2/2 DH19LKT01, DH19QHC01	all	Nguyễn Lâm Minh	Đặng	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
4	7 → 9	C3-04	DH19QHC01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 > 17 (trừ 9,10)		GKC8	DH19QHC01, 3/3 DH19LUA01	all	Trần Văn	Nhuộm	
5	4 → 6	D2-02	DH19QHC01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 > 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB50	DH18TCN01, DH19QHC01	all	Trần Thanh	Ngân	
6	1 → 3	D2-05A	DH19QHC01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR1	DH19QHC01, DH19QTN01	all	Phạm Hoàng	Yến	

Thứ	Tiết	Phòng	Lớp	Tên học phần	Lý thuyết	Thực hành	Hình thức thi	Tuần học (dự kiến)	Thời gian thi (dự kiến)	Nhóm	Nhóm lớp	TT trên lớp	Họ tên giảng viên		Ghi chú
6	7 → 9	T3-01	DH19QHC01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC8	DH19QHC01, 3/3 DH19LUA01	all	Trần Văn	Nhuộm	
			DH19QLD01	Đại học Quản lý đất đai 01 Khóa 7											
2	10 → 12	D1-02	DH19QLD01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB53	DH19NNA01, DH19NNA02, DH19QLD01	all	Trần Thanh	Ngân	
3	10 → 12	D2-08	DH19QLD01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR2	DH19KTR01, DH19QLD01	all	Đào Thị	Thái	
3	4 → 6	T3-01	DH19QLD01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC10	3/3 DH19LKT01, DH19QLD01	all	Trần Huỳnh	Khang	
5	4 → 6	C3-07	DH19QLD01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC10	3/3 DH19LKT01, DH19QLD01	all	Trần Huỳnh	Khang	
6	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19QLD01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB127	DH19YKH03, DH19QLD01	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
			DH19QTD01	Đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 01 Khóa 7											
2	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19QTD01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB115	DH19QTD01, 1/2 DH19QTD03	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
3	1 → 3	D2-06	DH19QTD01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Võ Phương	Anh	
4	10 → 12	C3-08	DH19QTD01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	Bắt đầu từ tuần 7
4	7 → 9	D2-07	DH19QTD01	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	all	Lê Văn	Son	
6	10 → 12	C3-03	DH19QTD01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	Bắt đầu từ tuần 7
6	7 → 9	D2-07	DH19QTD01	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	all	Lê Văn	Son	
			DH19QTD02	Đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 02 Khóa 7											
2	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19QTD02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB116	DH19QTD02, 2/2 DH19QTD03	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
3	1 → 3	D2-04A	DH19QTD02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
3	10 → 12	C3-03	DH19QTD02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Minh	Triết	Bắt đầu từ tuần 7
4	7 → 9	D2-07	DH19QTD02	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	all	Lê Văn	Son	
5	10 → 12	C3-03	DH19QTD02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Minh	Triết	Bắt đầu từ tuần 7
6	7 → 9	D2-07	DH19QTD02	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	all	Lê Văn	Son	
			DH19QTD03	Đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 03 Khóa 7											
2	1 → 3	C3-03	DH19QTD03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	Bắt đầu từ tuần 7
2	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19QTD03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB115	DH19QTD01, 1/2 DH19QTD03	1->30	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
2	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19QTD03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB116	DH19QTD02, 2/2 DH19QTD03	31->hết	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá
4	1 → 3	C3-03	DH19QTD03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	Bắt đầu từ tuần 7
4	10 → 12	D2-07	DH19QTD03	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	all	Lê Văn	Son	
5	1 → 3	D2-06	DH19QTD03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Dương Minh	Tuấn	
6	10 → 12	D2-07	DH19QTD03	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	all	Lê Văn	Son	
			DH19QTD04	Đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 04 Khóa 7											
2	10 → 12	C3-03	DH19QTD04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
4	10 → 12	D2-07	DH19QTD04	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	all	Lê Văn	Son	
4	4 → 6	C3-03	DH19QTD04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	Bắt đầu từ tuần 7
5	1 → 3	D1-08	DH19QTD04	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Võ Phương	Anh	
5	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19QTD04	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB121	DH19QTD04, 1/2 DH19QTD05	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
6	10 → 12	D2-07	DH19QTD04	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	all	Lê Văn	Son	
			DH19QTD05	Đại học Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 05 Khóa 7											
2	7 → 9	C3-08	DH19QTD05	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	Bắt đầu từ tuần 7
3	10 → 12	C3-08	DH19QTD05	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	7->18 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	Bắt đầu từ tuần 7
4	10 → 12	D2-07	DH19QTD05	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	26->hết	Lê Văn	Son	
4	7 → 9	D2-07	DH19QTD05	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	1->25	Lê Văn	Son	
5	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19QTD05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB121	DH19QTD04, 1/2 DH19QTD05	1->25	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
5	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19QTD05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB122	DH19TCN01, 2/2 DH19QTD05	26->hết	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
6	1 → 3	D1-03	DH19QTD05	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR5	DH19QTD05, 3/3 DH19LUA02	all	Lê Trung	Kiến	
6	10 → 12	D2-07	DH19QTD05	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT4	DH19QTD03, DH19QTD04, 2/2 DH19QTD05	26->hết	Lê Văn	Son	
6	7 → 9	D2-07	DH19QTD05	Xã hội học đại cương	30	0	Tự luận	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GKT3	DH19QTD01, DH19QTD02, 1/2 DH19QTD03	1->25	Lê Văn	Son	
			DH19QTK01	Đại học Quản trị kinh doanh 01 Khóa 7											

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (đợt kiểm)	THỜI GIAN THI (đợt kiểm)	NHÓM	NHÓM LỚP	T.T. TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN		GHI CHÚ
2	7 → 9	C3-09	DH19QTK01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
3	10 → 12	D2-02	DH19QTK01	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB47	DH19QTK01, DH19QTK02	all	Trần Thanh	Ngân	
4	4 → 6	D2-06	DH19QTK01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
5	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19QTK01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB102	DH19QTK01, 1/2 DH19QTK03	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	C3-07	DH19QTK01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
			DH19QTK02	Đại học Quản trị kinh doanh 02 Khóa 7											
3	10 → 12	D2-02	DH19QTK02	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB47	DH19QTK01, DH19QTK02	all	Trần Thanh	Ngân	
4	4 → 6	D2-08	DH19QTK02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huynh Huế	Thư	
5	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19QTK02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB103	DH19QTK02, 2/2 DH19QTK03	all	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
5	4 → 6	C3-09	DH19QTK02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
6	4 → 6	C3-09	DH19QTK02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
			DH19QTK03	Đại học Quản trị kinh doanh 03 Khóa 7											
2	1 → 3	C3-07	DH19QTK03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Huỳnh	Khang	
4	10 → 12	D1-02	DH19QTK03	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB48	DH19QTK03, DH19QTK04	all	Trần Thanh	Ngân	
5	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19QTK03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB102	DH19QTK01, 1/2 DH19QTK03	1->32	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
5	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19QTK03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB103	DH19QTK02, 2/2 DH19QTK03	33->hết	Huỳnh Minh	Tâm	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
6	1 → 3	D2-03	DH19QTK03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Châu Anh	Khoa	
6	4 → 6	C3-06	DH19QTK03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Huỳnh	Khang	
			DH19QTK04	Đại học Quản trị kinh doanh 04 Khóa 7											
2	1 → 3	C3-08	DH19QTK04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
4	1 → 3	C3-08	DH19QTK04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
4	10 → 12	D1-02	DH19QTK04	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB48	DH19QTK03, DH19QTK04	all	Trần Thanh	Ngân	
5	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19QTK04	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB104	DH19QTK04, 1/2 DH19QTK06	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
6	1 → 3	D2-08	DH19QTK04	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huế	Thư	
			DH19QTK05	Đại học Quản trị kinh doanh 05 Khóa 7											
4	1 → 3	C3-05	DH19QTK05	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Thiện	
5	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19QTK05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB105	DH19QTK05, 2/2 DH19QTK06	all	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
5	4 → 6	D2-06	DH19QTK05	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
6	1 → 3	C3-05	DH19QTK05	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Thiện	
6	4 → 6	D1-07	DH19QTK05	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB49	DH19QTK05, DH19QTK06	all	Trần Thanh	Ngân	
			DH19QTK06	Đại học Quản trị kinh doanh 06 Khóa 7											
4	7 → 9	C3-08	DH19QTK06	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
5	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19QTK06	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB104	DH19QTK04, 1/2 DH19QTK06	1->32	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
5	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19QTK06	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB105	DH19QTK05, 2/2 DH19QTK06	33->hết	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
5	4 → 6	D2-03	DH19QTK06	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
6	10 → 12	C3-08	DH19QTK06	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
6	4 → 6	D1-07	DH19QTK06	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB49	DH19QTK05, DH19QTK06	all	Trần Thanh	Ngân	
			DH19QTK07	Đại học Quản trị kinh doanh 07 Khóa 7											
2	10 → 12	T3-01	DH19QTK07	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
5	1 → 3	D2-02	DH19QTK07	Logic học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	6 -> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB62	DH19QTK07, DH19NNA03	all	Trần Thanh	Ngân	
5	4 → 6	T3-01	DH19QTK07	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
6	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19QTK07	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB106	DH19QTS01, 1/2 DH19QTK07	1->32	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
6	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19QTK07	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB107	DH19QTS02, 2/2 DH19QTK07	33->hết	Võ Thành	Trình	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	D2-01	DH19QTK07	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Phạm Hoàng	Yến	
			DH19QTN01	Đại học Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống 01 Khóa 7											
3	1 → 3	C3-01	DH19QTN01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB58	DH19KTO01, DH19QTN01	all	Lê Đại	Nghiệp	
3	7 → 9	T3-01	DH19QTN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC6	DH19QTN01, 3/3 DH19XDU01	all	Huỳnh Bá	Lộc	

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (đợt kiến)	THỜI GIAN THI (đợt kiến)	NHÓM	NHÓM LỚP	TT TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIẢNG VIÊN		GHI CHÚ
4	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19QTN01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB100	1/2 DH19LKT01, DH19QTN01	all	Nguyễn Thành	Trung	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
5	1 → 3	C3-01	DH19QTN01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB58	DH19KTO01, DH19QTN01	all	Lê Đại	Nghiep	
5	7 → 9	T3-01	DH19QTN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)		GKC6	DH19QTN01, 3/3 DH19XDU01	all	Huỳnh Bá	Lộc	
6	1 → 3	D2-05A	DH19QTN01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR1	DH19QHC01, DH19QTN01	all	Phạm Hoàng	Yến	
			DH19QTS01	Đại học Quản trị khách sạn 01 Khóa 7											
2	4 → 6	D1-02	DH19QTS01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB59	DH19QTS01, DH19QTS02	all	Lê Đại	Nghiep	
3	10 → 12	D2-03	DH19QTS01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
3	4 → 6	D1-02	DH19QTS01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB59	DH19QTS01, DH19QTS02	all	Lê Đại	Nghiep	
4	4 → 6	C3-08	DH19QTS01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
6	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19QTS01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB106	DH19QTS01, 1/2 DH19QTK07	all	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	C3-08	DH19QTS01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
			DH19QTS02	Đại học Quản trị khách sạn 02 Khóa 7											
2	4 → 6	D1-02	DH19QTS02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB59	DH19QTS01, DH19QTS02	all	Lê Đại	Nghiep	
3	4 → 6	D1-02	DH19QTS02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB59	DH19QTS01, DH19QTS02	all	Lê Đại	Nghiep	
4	4 → 6	T3-01	DH19QTS02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
5	1 → 3	D1-03	DH19QTS02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Huỳnh Huê	Thư	
6	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19QTS02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB107	DH19QTS02, 2/2 DH19QTK07	all	Võ Thành	Trình	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	T3-01	DH19QTS02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
			DH19TCN01	Đại học Tài chính - Ngân hàng 01 Khóa 7											
2	7 → 9	D1-07	DH19TCN01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB60	DH19TCN01, DH19TCN02	all	Lê Đại	Nghiep	
3	10 → 12	T3-01	DH19TCN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
4	4 → 6	D1-07	DH19TCN01	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB60	DH19TCN01, DH19TCN02	all	Lê Đại	Nghiep	
5	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19TCN01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB122	DH19TCN01, 2/2 DH19QTD05	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
6	1 → 3	D3-01	DH19TCN01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
6	10 → 12	T3-01	DH19TCN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Bùi Thị Diễm	Trình	
			DH19TCN02	Đại học Tài chính - Ngân hàng 02 Khóa 7											
2	7 → 9	D1-07	DH19TCN02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB60	DH19TCN01, DH19TCN02	all	Lê Đại	Nghiep	
3	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19TCN02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB123	DH19DUO01, 1/2 DH19TCN02	1->30	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
3	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19TCN02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB124	DH19DUO02, 2/2 DH19TCN02	31->hết	Võ Thành	Trình	Ký túc xá
4	1 → 3	T3-01	DH19TCN02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
4	4 → 6	D1-07	DH19TCN02	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB60	DH19TCN01, DH19TCN02	all	Lê Đại	Nghiep	
5	10 → 12	D1-01	DH19TCN02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đào Thị	Thái	
6	1 → 3	T3-01	DH19TCN02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Võ Văn	Phúc	
			DH19TIN01	Đại học Công nghệ thông tin 01 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19TIN01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB111	DH19TIN01, 1/2 DH19TIN03	all	Nguyễn Thành	Trung	Sau cổng trường, bắt đầu 6g00 sáng
2	4 → 6	C3-04	DH19TIN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
3	4 → 6	C3-04	DH19TIN01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Bá	Lộc	
4	1 → 3	D1-02	DH19TIN01	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB69	DH19TIN01, DH19TIN02	all	Nguyễn Chí	Thắng	
5	4 → 6	D2-01	DH19TIN01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Thị Diễm	Lan	
6	1 → 3	D1-02	DH19TIN01	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB69	DH19TIN01, DH19TIN02	all	Nguyễn Chí	Thắng	
			DH19TIN02	Đại học Công nghệ thông tin 02 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19TIN02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB112	DH19TIN02, 2/2 DH19TIN03	all	Nguyễn Song	Linh	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
2	4 → 6	C3-08	DH19TIN02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
3	4 → 6	D2-01	DH19TIN02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Trung	Kiên	
4	1 → 3	D1-02	DH19TIN02	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB69	DH19TIN01, DH19TIN02	all	Nguyễn Chí	Thắng	
5	10 → 12	C3-08	DH19TIN02	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 → 17 (trừ 9,10)				all	Kiều Tiến	Bình	
6	1 → 3	D1-02	DH19TIN02	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB69	DH19TIN01, DH19TIN02	all	Nguyễn Chí	Thắng	

Thứ	Tiết	Phòng	Lớp	Tên học phần	Lý thuyết	Thực hành	Hình thức thi	Tuần học (đợt kiểm)	Thời gian thi (đợt kiểm)	Nhóm	Nhóm lớp	TT trên lớp	Họ tên giảng viên		Ghi chú
			DH19TIN03	Đại học Công nghệ thông tin 03 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 3	DH19TIN03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB111	DH19TIN01, 1/2 DH19TIN03	1->30	Nguyễn Thành	Trung	Sau công trường, bắt đầu 6g00 sáng
2	1 → 3	B. Chuyên 4	DH19TIN03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB112	DH19TIN02, 2/2 DH19TIN03	31->hết	Nguyễn Song	Linh	Ký túc xá, bắt đầu 6g00 sáng
2	4 → 6	C3-06	DH19TIN03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Nhuộm	
3	1 → 3	D1-02	DH19TIN03	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB70	DH19TIN03, DH19TIN04	all	Nguyễn Chí	Thắng	
4	4 → 6	C3-06	DH19TIN03	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Văn	Nhuộm	
5	4 → 6	D2-08	DH19TIN03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Phạm Hoàng	Yến	
6	4 → 6	D1-02	DH19TIN03	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB70	DH19TIN03, DH19TIN04	all	Nguyễn Chí	Thắng	
			DH19TIN04	Đại học Công nghệ thông tin 04 Khóa 7											
2	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19TIN04	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB110	DH19TIN04, 2/2 DH19CNT02	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
2	4 → 6	T3-01	DH19TIN04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Huỳnh	Khang	
3	1 → 3	D1-02	DH19TIN04	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB70	DH19TIN03, DH19TIN04	all	Nguyễn Chí	Thắng	
5	10 → 12	T3-01	DH19TIN04	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)				all	Trần Huỳnh	Khang	
5	4 → 6	D1-08	DH19TIN04	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đoàn Thị	Loan	
6	4 → 6	D1-02	DH19TIN04	Toán cao cấp 1	45	0	Tự luận	6-> 15 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB70	DH19TIN03, DH19TIN04	all	Nguyễn Chí	Thắng	
			DH19XDU01	Đại học Kỹ thuật công trình xây dựng 01 Khóa 7											
2	1 → 3	C3-01	DH19XDU01	Hình họa & Vẽ kỹ thuật	30	30	Tự luận	6-> 18 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Đan	Quỳnh	
3	7 → 9	C3-08	DH19XDU01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC22	1/3 & 2/3	1->60	Kiều Tiến	Bình	
3	7 → 9	T3-01	DH19XDU01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC6	DH19QTN01, 3/3 DH19XDU01	61->hết	Huỳnh Bá	Lộc	
4	1 → 3	C3-01	DH19XDU01	Hình họa & Vẽ kỹ thuật	30	30	Tự luận	6-> 18 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Đan	Quỳnh	
5	1 → 3	D3-03	DH19XDU01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR3	3/3 DH19XDU01, 3/3 DH19LUA01	61->hết	Phạm Hoàng	Yến	
5	1 → 3	D3-06	DH19XDU01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		TCDR6	1/3&2/3	1->60	Lương Tú	Ngân	
5	7 → 9	C3-08	DH19XDU01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		TKC22	1/3 & 2/3	1->60	Kiều Tiến	Bình	
5	7 → 9	T3-01	DH19XDU01	Tin học căn bản	30	30	Thực hành tại lớp	6 -> 17 (trừ 9,10)		GKC6	DH19QTN01, 3/3 DH19XDU01	61->hết	Huỳnh Bá	Lộc	
6	1 → 3	B. Chuyên 5	DH19XDU01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Thành	Trung	Sau công trường, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	C3-02	DH19XDU01	Đại số tuyến tính	30	0	Tự luận	6-> 17 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Trần Quốc	Duy	
			DH19XET01	Đại học Xét nghiệm y học 01 Khóa 7											
2	4 → 6	D2-07	DH19XET01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
3	1 → 3	D2-07	DH19XET01	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY17	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
3	10 → 12	D1-07	DH19XET01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB54	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
4	1 → 3	D2-04A	DH19XET01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Huỳnh Mai Trúc	Phuong	
4	4 → 6	D2-07	DH19XET01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
5	1 → 3	D2-07	DH19XET01	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY17	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
5	10 → 12	D1-07	DH19XET01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB54	DH19HAY01, DH19XET01	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
6	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19XET01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
6	4 → 6	D2-07	DH19XET01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY20	DH19HAY01, DH19XET01	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
			DH19XET02	Đại học Xét nghiệm y học 02 Khóa 7											
2	1 → 3	D2-07	DH19XET02	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
2	10 → 12	D1-07	DH19XET02	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB55	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
3	1 → 3	B. Chuyên 1	DH19XET02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
3	4 → 6	D2-07	DH19XET02	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY18	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
4	1 → 3	D2-07	DH19XET02	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
4	10 → 12	D1-07	DH19XET02	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB55	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
5	4 → 6	D2-07	DH19XET02	Hóa học đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY18	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
6	1 → 3	D2-07	DH19XET02	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
6	4 → 6	D2-08	DH19XET02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
			DH19XET03	Đại học Xét nghiệm y học 03 Khóa 7											

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (đợt kiểm)	THỜI GIAN THI (đợt kiểm)	NHÓM	NHÓM LỚP	TT TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIÁNG VIÊN		GHI CHÚ
2	1 → 3	D2-07	DH19XET03	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
2	10 → 12	D1-07	DH19XET03	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB55	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
3	1 → 3	B. Chuyên 2	DH19XET03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A, bắt đầu 6g00 sáng
3	4 → 6	D2-07	DH19XET03	Hóa đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY18	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
4	1 → 3	D2-07	DH19XET03	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
4	10 → 12	D1-07	DH19XET03	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB55	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
5	4 → 6	D2-07	DH19XET03	Hóa đại cương	30	0	Trắc nghiệm	7->13 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY18	DH19XET02, DH19XET03	all	Lê Văn	Ril	Bắt đầu từ tuần 7
6	1 → 3	D2-07	DH19XET03	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6,7,8,18	30/12/2019	GY21	DH19XET02, DH19XET03	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
6	4 → 6	D3-08	DH19XET03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Thị Diễm	Lan	
			DH19YKH01	Đại học Y khoa 01 Khóa 7											
2	4 → 6	D1-07	DH19YKH01	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY15	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
3	1 → 3	D1-07	DH19YKH01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY22	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
3	7 → 9	D1-07	DH19YKH01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB56	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
4	4 → 6	D3-02	DH19YKH01	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY15	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
5	1 → 3	D1-07	DH19YKH01	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY22	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
5	7 → 9	D1-07	DH19YKH01	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB56	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
6	1 → 3	D3-06	DH19YKH01	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lê Thị Diễm	Lan	
6	10 → 12	B. Chuyên 2	DH19YKH01	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB119	DH19YKH01, 1/2 DH19YKH05	all	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
			DH19YKH02	Đại học Y khoa 02 Khóa 7											
2	4 → 6	D1-07	DH19YKH02	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY15	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
3	1 → 3	D1-07	DH19YKH02	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY22	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
3	7 → 9	D1-07	DH19YKH02	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB56	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
4	4 → 6	D3-02	DH19YKH02	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY15	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
5	1 → 3	D1-07	DH19YKH02	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY22	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
5	7 → 9	D1-07	DH19YKH02	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB56	DH19YKH01, DH19YKH02	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
6	1 → 3	D3-08	DH19YKH02	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Lương Tú	Ngân	
6	10 → 12	B. Chuyên 3	DH19YKH02	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB20	DH19YKH02, 2/2 DH19YKH05	all	Nguyễn Lâm Minh	Đăng	Sau cổng trường
			DH19YKH03	Đại học Y khoa 03 Khóa 7											
2	1 → 3	D1-07	DH19YKH03	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY16	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
3	1 → 3	D3-08	DH19YKH03	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Đào Thị	Thái	
3	4 → 6	D1-07	DH19YKH03	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY23	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
4	1 → 3	D1-07	DH19YKH03	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY16	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
4	7 → 9	D1-02	DH19YKH03	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB57	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
5	4 → 6	D1-07	DH19YKH03	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY23	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
6	10 → 12	B. Chuyên 1	DH19YKH03	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB127	DH19YKH03, DH19QLD01	all	Nguyễn Phú	Cường	Sân khu A
6	7 → 9	D1-02	DH19YKH03	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB57	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
			DH19YKH04	Đại học Y khoa 04 Khóa 7											
2	1 → 3	D1-07	DH19YKH04	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY16	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
2	4 → 6	D2-01	DH19YKH04	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)				all	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	
3	4 → 6	D1-07	DH19YKH04	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY23	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
4	1 → 3	D1-07	DH19YKH04	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY16	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Duy	Tuấn	
4	7 → 9	D1-02	DH19YKH04	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB57	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
5	4 → 6	D1-07	DH19YKH04	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GY23	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Nguyễn Huỳnh Bích	Liều	
6	10 → 12	B. Chuyên 4	DH19YKH04	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)				all	Vô Thành	Trình	Ký túc xá
6	7 → 9	D1-02	DH19YKH04	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019	GCB57	DH19YKH03, DH19YKH04	all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
			DH19YKH05	Đại học Y khoa 05 Khóa 7											
2	10 → 12	D2-04A	DH19YKH05	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Duy	Tuấn	

THỨ	TIẾT	PHÒNG	LỚP	TÊN HỌC PHẦN	LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH	HÌNH THỨC THI	TUẦN HỌC (dự kiến)	THỜI GIAN THI (dự kiến)	NHÓM	NHÓM LỚP	T.T. TRÊN LỚP	HỌ TÊN GIÁNG VIÊN		GHI CHÚ
3	1 → 3	D3-03	DH19YKH05	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
3	10 → 12	D1-08	DH19YKH05	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Huýnh Bích	Liều	
4	1 → 3	D3-08	DH19YKH05	Anh văn căn bản 1	45	0	Trắc nghiệm	6->20 (trừ 9,10)		GCDR4	DH19YKH05, 3/3 DH19HAY01	all	Lê Thị Diễm	Lan	
5	10 → 12	D1-08	DH19YKH05	Sinh học và di truyền	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Huýnh Bích	Liều	
5	7 → 9	D2-04A	DH19YKH05	Hóa đại cương vô cơ	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Nguyễn Duy	Tuấn	
6	4 → 6	D3-03	DH19YKH05	Lý sinh	30	0	Trắc nghiệm	6->12 (trừ 9,10)	30/12/2019			all	Lê Thị Cẩm	Tuyên	
6	10 → 12	B. Chuyển 2	DH19YKH05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB119	DH19YKH01, 1/2 DH19YKH05	1->25	Hồ Hoàng	Phong	Sân khu A
6	10 → 12	B. Chuyển 3	DH19YKH05	Giáo dục thể chất 1	0	30	Thực hành tại sân	6->17 (trừ 9,10)		GCB20	DH19YKH02, 2/2 DH19YKH05	26->hết	Nguyễn Lâm Minh	Đặng	Sau cổng trường